



BÀI MỞ ĐẦU: NHẬP MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC– LÊNIN

Xin chào các anh /chị sinh viên!

Rất hân hạnh được gặp các anh /chị trong bài mở đầu nhập môn “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin”.

Mục tiêu chung:

Sau khi học xong bài này các anh /chị nắm được khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin. Đồng thời hiểu được đối tượng và phương pháp học tập, nghiên cứu môn học này.

Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong bài mở đầu các anh /chị sẽ hiểu được:

- Chủ nghĩa Mác-Lênin và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác-Lênin
- Quá trình hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin.
- Đối tượng, phạm vi học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin.
- Phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin.



I. Khái niệm và ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin

1. Chủ nghĩa Mác-Lênin

“Chủ nghĩa Mác-Lênin “là hệ thống quan điểm và học thuyết” khoa học của C.Mác, Ph.Ănggen và sự phát triển của V.I.Lênin, được hình thành và phát triển trên cơ sở kế thừa những giá trị tư tưởng nhân loại và tổng kết thực tiễn thời đại; là thế giới quan, phương pháp luận phổ biến của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng; là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động khỏi chế độ áp bức, bóc lột và tiến tới giải phóng con người”.

Quan niệm trên đây đã nêu bật bốn nội dung cốt lõi nhất của chủ nghĩa Mác-Lênin:

Một là: chủ nghĩa Mác-Lênin là một hệ thống quan điểm và là một học thuyết khoa học.

Hai là: chỉ ra các nguồn gốc hình thành và phát triển của chủ nghĩa Mác-Lênin. Đó là kế thừa những giá trị tư tưởng nhân loại và tổng kết thực tiễn thời đại.

Ba là: vai trò, chức năng của chủ nghĩa Mác-Lênin là thế giới quan phương pháp luận phổ biến của sự nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng.

Bốn là: mục đích của chủ nghĩa Mác-Lênin là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động khỏi chế độ áp bức, bóc lột tiến tới giải phóng con người.

2. Ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác-Lênin

Chủ nghĩa Mác-Lênin được cấu thành từ ba bộ phận lý luận cơ bản có quan hệ biện chứng với nhau:

Một là: Triết học Mác-Lênin, nghiên cứu nhưng quy luật vận động phát triển chung nhất của tự nhiên xã hội và tư duy, xây dựng thế giới quan và phương pháp luận chung nhất của sự nhận thức khoa học và hoạt động thực tiễn.

Hai là: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, được xây dựng trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận triết học, nghiên cứu những quy luật kinh tế của xã hội đặc biệt là những quy luật của quá trình ra đời phát triển và



suy tàn của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và sự ra đời phát triển của phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa.

Ba là: Chủ nghĩa xã hội khoa học là kết quả của sự vận dụng thể giới quan, phương pháp luận triết học và kinh tế chính trị Mác-Lênin vào việc nghiên cứu làm sáng tỏ những quy luật khách quan của quá trình chuyển biến lịch sử từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và tiến tới chủ nghĩa cộng sản.

Ba bộ phận lý luận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin có đối tượng nghiên cứu cụ thể khác nhau nhưng đều nằm trong một hệ thống lý luận khoa học thống nhất – đó là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động khỏi chế độ áp bức, bóc lột và tiến tới giải phóng con người.

II. Khái lược quá trình hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin

1. Những điều kiện lịch sử và tiền đề của sự ra đời chủ nghĩa Mác-Lênin

Điều kiện kinh tế – xã hội

Chủ nghĩa Mác ra đời vào những năm 40 của thế kỷ XIX ở Tây Âu. Đó cũng là thời kỳ Chủ nghĩa Tư bản đã bước sang giai đoạn mới nhờ tác động của cách mạng công nghiệp. Sự phát triển của CNTB làm cho những mâu thuẫn xã hội vốn có của nó bộc lộ ngày càng gay gắt.

Thực tiễn cách mạng của giai cấp vô sản nảy sinh yêu cầu khách quan phải có lý luận mới khoa học dẫn đường. Sự ra đời của Chủ nghĩa Mác là sự giải đáp về mặt lý luận những vấn đề thời đại đặt ra trên lập trường của giai cấp vô sản cách mạng.

Tiền đề lý luận

Mác và Ăngghen kế thừa toàn bộ những tinh hoa lý luận của nhân loại từ cổ đại đến thời đại các ông, nhưng trực tiếp là kinh tế – chính trị cổ điển Anh; CNXH không tưởng Pháp và triết học cổ điển Đức. Với triết học cổ điển Đức, Mác, Ăngghen khắc phục vô duy tâm, thần bí của triết học Hêghen kế thừa phương pháp biện chứng của ông. Đồng thời khắc phục tính siêu hình trong triết học Phoiobắc, kế thừa CNDV của ông.



Tiền đề về khoa học tự nhiên

Đó là những phát minh khoa học như định luật bảo toàn vật chất và vận động, định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng; thuyết tế bào; thuyết tiến hoá. Những phát minh này tạo ra điều kiện tiền đề cho thế giới quan duy vật và phương pháp biện chứng ra đời. Như vậy triết học Mác ra đời là tất yếu lịch sử, tất nhiên phải có những điều kiện chủ quan như sự thông minh, lòng yêu thương những người lao động v.v... của Mác và Ăngghen.

2. Những giai đoạn chủ yếu trong sự hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin

Quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa Mác.

Quá trình này có thể chia thành ba giai đoạn: 1841 – 1843; 1844 – 1848; 1849 – 1895.

- **Giai đoạn 1841-1843:** quá trình chuyển biến tư tưởng của Mác và Ăngghen từ chủ nghĩa duy tâm và dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản.

C.Mác (5/5/1818-14/3/1883). Năm 1841 C.Mác nhận bằng tiến sỹ và từ 5/1842-3/1843 ông làm ở báo Sông Ranh. Chính thời kỳ làm ở báo Sông Ranh đấu tranh cho dân chủ đã giúp ông chuyển biến bước đầu từ chủ nghĩa duy tâm và tinh thần dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa duy vật và cộng sản chủ nghĩa. Từ tháng 5-10/1843, Mác đã tiến hành phê phán triết học pháp quyền của Hêghen, qua đó phê phán chủ nghĩa duy tâm của Hêghen nói chung. Cuối tháng 10/1843 Mác sang Pari. Tại đây được tiếp xúc với không khí cách mạng Pháp và các đại biểu tiêu biểu của phong trào công nhân đã giúp Mác chuyển biến dứt khoát sang chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản. Các bài báo: Bàn về vấn đề Do Thái; Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen; Lời nói đầu đăng trên tạp chí Niên giám Pháp - Đức tháng 2/1844 đánh dấu quá trình chuyển biến này.

Ph. Ăngghen (28/11/1820-5/8/1895) trong khoảng thời gian 1842-1843 ông có điều kiện tiếp xúc đời sống và phong trào công nhân ở Anh nên đã có sự chuyển biến về lập trường và thế giới quan. Điều này thể hiện rõ ở những bài báo cũng đăng trên tạp chí Niên giám



Pháp – Đức; Lược thảo phê phán khoa kinh tế – chính trị – đứng trên lập trường duy vật phê phán A.Xmít và đ.Ricacđô; Tình cảnh nước Anh; Tômát Cáclây – vạch trần quan điểm phản động của Cáclây vì đã phê phán chủ nghĩa tư bản trên lập trường của chủ nghĩa phong kiến.

- **Từ 1844-1848:** là giai đoạn C.Mác và Ph. Ăngghen chuyển biến dứt khoát và từng bước hình thành học thuyết của mình. Điều này thể hiện ở một loạt tác phẩm như Bản thảo kinh tế – triết học 1844 – 1848 phê phán triết học duy tâm Hêghen; Phê phán khoa kinh tế chính trị cổ điển Anh, tìm nguyên nhân tha hoá con người ở sở hữu tư nhân; Gia đình thần thánh – phê phán phái Hêghen trẻ, đề xuất một số nguyên lý triết học duy vật của mình; Hệ tư tưởng Đức – phê phán các hệ tư tưởng Đức bấy giờ, trình bày quan niệm duy vật về lịch sử; Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản – đánh dấu sự hình thành chủ nghĩa Mác trên tất cả các bộ phận cấu thành (triết học, chủ nghĩa cộng sản khoa học, kinh tế chính trị học).
- **Từ 1849-1895:** là giai đoạn Mác và Ăngghen bổ sung hoàn thiện và phát triển học thuyết của mình. Bằng hoạt động lý luận của mình, Mác và Ăngghen đã đưa phong trào công nhân từ tự phát thành phong trào tự giác và phát triển ngày càng mạnh mẽ, và chính trong quá trình đó, học thuyết của các ông cũng không ngừng được phát triển. Các tác phẩm chủ yếu của Mác như ***“Đấu tranh giai cấp ở Pháp, Ngày 18 tháng Swrong Mù của Lui Bonapacto, Nội chiến ở Pháp, Phê phán cương lĩnh Gota***, cho thấy việc tổng kết rút kinh nghiệm thực tiễn của phong trào công nhân có tầm quan trọng như thế nào trong sự phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác. Bộ Tư bản không chỉ là công trình đồ sộ mở đường cho sự hình thành hệ thống lý luận kinh tế chính trị mới trên lập trường giai cấp vô sản mà còn củng cố, phát triển quan điểm duy vật lịch sử một cách vững chắc thông qua lý luận về hình thái kinh tế – xã hội. Lý luận này đã làm cho chủ nghĩa duy vật về lịch sử không còn là một giả thuyết, mà là một nguyên lý đã được chứng minh một cách khoa học.

Bộ Tư bản của C.Mác cũng là tác phẩm chủ yếu và cơ bản trình bày về chủ nghĩa xã hội khoa học, thông qua việc làm sáng tỏ quy luật hình thành, phát triển và diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản,



sự thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Trong khi đó, Ăngghen đã phát triển chủ nghĩa Mác. Với những tác phẩm chủ yếu của mình như “Chống Duyring; Biện chứng của tự nhiên; Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của Nhà nước; Lútích Phoibắc và sự cáo chung của nền triết học cổ điển Đức” Ăngghen đã trình bày học thuyết Mác dưới dạng một hệ thống lý luận. Những ý kiến bổ sung, giải thích của Ăngghen sau khi Mác qua đời đối với một số luận điểm của ông trước đây cũng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phát triển học thuyết Mác.

Giai đoạn Lênin trong sự bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác

- **Bối cảnh lịch sử và nhu cầu bảo vệ phát triển chủ nghĩa Mác vào những năm cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX:**

Một là: chủ nghĩa tư bản đã phát triển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc; mâu thuẫn trong lòng xã hội tư bản mà điển hình là mâu thuẫn giai cấp giữa vô sản và tư sản ngày càng sâu sắc.

Hai là: tại các nước thuộc địa, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc tạo nên sự thống nhất giữa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản. Trung tâm của các cuộc cách mạng trong giai đoạn này là nước Nga.

Ba là: lợi dụng những phát minh mới trong khoa học tự nhiên, đặc biệt là trong lĩnh vực vật lý, chủ nghĩa duy tâm tấn công chủ nghĩa duy vật, tạo ra cuộc khủng hoảng về thế giới quan trong số không ít các nhà khoa học.

Bốn là: thời kỳ này chủ nghĩa Mác được truyền bá rộng rãi vào nước Nga. Một loạt những trào lưu tư tưởng như chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán, chủ nghĩa xét lại đã mang danh đối mới chủ nghĩa Mác để xuyên tạc và phủ nhận chủ nghĩa Mác.

Bối cảnh lịch sử đó đặt ra nhu cầu phải phân tích tổng kết thực tiễn mới của thời đại, khái quát thành tựu mới của khoa học tự nhiên, thực hiện cuộc đấu tranh lý luận để chống sự xuyên tạc, sự phủ nhận chủ nghĩa Mác và tiếp tục phát triển chủ nghĩa Mác trong điều kiện lịch sử mới.



- **Vai trò của Lênin đối với việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác.** Quá trình Lênin bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác có thể chia làm 3 thời kỳ: 1893-1907, 1907-1917, 1917-1924.
 - Thời kỳ 1893-1907: Với những tác phẩm “Những người bạn dân là thế nào” và “nội dung kinh tế của chủ nghĩa dân túy” (1894) Lênin không những đã bảo vệ chủ nghĩa Mác khỏi sự xuyên tạc của những người dân túy Nga mà còn phát triển làm phong phú thêm quan điểm duy vật lịch sử, nhất là lý luận về hình thái kinh tế – xã hội. Cũng trong thời kỳ này, với tác phẩm “Làm gì” (1902), Lênin đã phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác về các hình thức đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản trước khi giành chính quyền. Sau cách mạng Nga 1905-1907 thất bại, Lênin đã viết tác phẩm “Hai sách lược của Đảng dân chủ xã hội trong cách mạng dân chủ” (1905). Trong tác phẩm này, Lênin đã phát triển chủ nghĩa Mác về phương pháp cách mạng, nhân tố chủ quan và khách quan, vai trò của quần chúng nhân dân và của các đảng chính trị trong cách mạng tư sản trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
 - **Thời kỳ 1907-1917:** Bằng tác phẩm “Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán” (1909) Lênin đã phát triển chủ nghĩa duy vật biện chứng nêu ra định nghĩa kinh điển về vật chất, về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, cùng những nguyên tắc cơ bản của nhận thức luận. Cũng trong thời kỳ này Lênin còn viết các tác phẩm: “Ba nguồn gốc và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác” (1913) nói về nguồn gốc lịch sử, bản chất và kết cấu của chủ nghĩa Mác; tác phẩm “Bút ký triết học” (1914-1916), phát triển phép biện chứng; tác phẩm “Nhà nước và cách mạng” (1917) phát triển chủ nghĩa Mác về nhà nước chuyên chính vô sản, bạo lực cách mạng v.v.
 - **Thời kỳ từ 1917-1924:** Cách mạng Tháng mười Nga thành công, mở ra thời đại mới, làm nảy sinh nhu cầu mới về lý luận, mà thời Mác và Ăngghen chưa đặt ra. Lênin đã viết một loạt tác phẩm nổi tiếng như: Bệnh ấu trĩ “tả khuynh” trong phong trào cộng sản (1920); Lại bàn về công đoàn; về tình hình trước mắt



và về những sai lầm của các đồng chí Torótxki và Bukhanrin (1921), Về chính sách kinh tế mới (1921); Bàn về thuế lương thực (1921), v.v

Với những cống hiến to lớn cả ba bộ phận lý luận cấu thành chủ nghĩa Mác, tên tuổi của V.I.Lênin đã gắn liền với chủ nghĩa Mác, đánh dấu bước phát triển toàn diện của chủ nghĩa Mác và trở thành chủ nghĩa Mác-Lênin.

3. Phương hướng vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin:

Thực tiễn đổi mới ở nước ta làm nảy sinh hàng loạt vấn đề cần được giải đáp về mặt lý luận mà không có sẵn lời giải đáp từ di sản lý luận của các nhà kinh điển. Theo quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam:

- Việc khẳng định lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận, (xem văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng CSVN, NXB CTQG, Hà Nội. 2001, tr84).
- “Phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”, phải “vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin trong hoạt động của Đảng. Thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề do cuộc sống đặt ra” (Xem văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X NXB CTQG, Hà Nội. 2006, tr19, 131).

Chúng ta không thể đổi mới thành công nếu xa rời lập trường của chủ nghĩa Mác-Lênin, rơi vào chủ nghĩa chủ quan và bệnh giáo điều dẫn đến sự vận dụng luận lý theo lối chiết trung mà đó là cách xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin của chủ nghĩa cơ hội. Đương nhiên những vấn đề của chủ nghĩa xã hội do quá trình đổi mới đặt ra không chỉ được giải quyết bằng lý luận Mác-Lênin và bản thân lý luận Mác-Lênin cũng cần phải được bổ sung và phát triển. Việc tìm giải pháp cho những vấn đề của chủ nghĩa xã hội cũng như việc bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin phải được thực hiện thông qua ***tổng kết kinh nghiệm thực tiễn***. Muốn vậy, ***việc tổng kết thực tiễn phải được thực hiện theo lập trường thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin***.



III. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin

1. Đối tượng

Đối tượng của việc học tập, nghiên cứu môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin là những quan điểm cơ bản, nền tảng và mang tính chân lý bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trong phạm vi ba bộ phận lý luận cấu thành của nó.

Đối tượng nói trên được cụ thể trong mỗi bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác-Lênin như sau:

- Trong triết học Mác-Lênin, đó là: Những nguyên lý của chủ nghĩa duy vật biện chứng với tư cách là hạt nhân lý luận của thế giới quan khoa học ; phép biện chứng duy vật bao gồm khoa học về mối liên hệ phổ biến và sự phát triển, những quy luật chung nhất của sự vận động phát triển của tự nhiên, xã hội, tư duy; chủ nghĩa duy vật lịch sử với tư cách là vận dụng chủ nghĩa duy vật biện chứng và phép biện chứng duy vật vào việc nghiên cứu đời sống xã hội.
- Trong kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác-Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư, học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước; khái quát những quy luật kinh tế cơ bản của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từ giai đoạn hình thành đến giai đoạn phát triển cao của nó.
- Trong chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển Hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

2. Mục đích học tập nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin

- Xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng sáng tạo những nguyên lý đó trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.



- Hiểu rõ chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở lý luận quan trọng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam.
- Giúp sinh viên hiểu rõ nền tảng tư tưởng của Đảng.
- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cho sinh viên.

3. Yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu:

Một là: Cần phải theo nguyên tắc thường xuyên gắn kết những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin với thực tiễn của đất nước và thời đại.

Hai là: Cần phải hiểu đúng tinh thần và thực chất của nó, tránh kinh viện giáo điều trong quá trình học tập, nghiên cứu và vận dụng các nguyên lý cơ bản đó trong thực tiễn.

Ba là: Nghiên cứu mỗi nguyên lý phải đặt chúng trong mối quan hệ với các nguyên lý khác, mỗi bộ phận cấu thành trong mối quan hệ với các bộ phận cấu thành khác để thấy sự thống nhất, phong phú và nhất quán của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời cũng cần nhận thức các nguyên lý đó trong tiến trình phát triển của lịch sử tư tưởng nhân loại.

Bốn là: Quá trình học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời là quá trình giáo dục, tự giáo dục, tu dưỡng và rèn luyện để từng bước hoàn thiện bản thân mình.



TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

Bài này có vai trò quan trọng định hướng cho việc học tập, nghiên cứu toàn bộ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Các anh chị cần ghi nhớ:

- Chủ nghĩa Mác-Lênin và ba bộ phận cấu thành của nó.
- Điều kiện kinh tế-xã hội, tiền đề lý luận và tiền đề khoa học tự nhiên của sự ra đời chủ nghĩa Mác-Lênin.
- Các giai đoạn và nội dung chủ yếu của từng giai đoạn trong quá trình hình thành, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin.
- Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập môn học này.

Chúc các anh (chị) thành công !



BÀI TẬP TỰ LUẬN

1. Hãy phân tích vì sao có thể khẳng định sự ra đời của chủ nghĩa Mác là một tất yếu lịch sử?
2. Vì sao chúng ta gọi học thuyết do Mác, Ăngghen sáng lập là học thuyết Mác-Lênin.



BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

1. Hãy chọn câu phát biểu đúng nhất
 - a. Triết học cổ điển Đức là một trong những tiền đề lý luận của chủ nghĩa Mác
 - b. Triết học cổ điển Đức là một trong những tiền đề trực tiếp của chủ nghĩa Mác.
 - c. Triết học cổ điển Đức là tiền đề lý luận chính trị trực tiếp của chủ nghĩa Mác.
 - d. Triết học cổ điển Đức là một trong những tiền đề lý luận trực tiếp của chủ nghĩa Mác.
2. Hãy chọn câu phát biểu đúng nhất.
 - a. Chủ nghĩa Mác-Lênin là hệ thống quan điểm và học thuyết khoa học do Mác và Ăngghen sáng lập, Lênin bảo vệ và phát biểu.
 - b. Chủ nghĩa Mác-Lênin là sự kế thừa và phát triển những giá trị tư tưởng nhân loại và tổng kết thực tiễn.
 - c. Chủ nghĩa Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận phổ biến của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng.
 - d. Chủ nghĩa Mác-Lênin là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động khỏi chế độ áp bức, bóc lột và tiến tới giải phóng con người.
3. Hãy chọn câu phát biểu đúng nhất: Đối tượng của học tập, nghiên cứu “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin” là:
 - a. Những quan điểm cơ bản, nền tảng của chủ nghĩa Mác-Lênin, trong phạm vi ba bộ phận lý luận cấu thành của nó.
 - b. Những quan điểm nền tảng mang tính chân lý bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trong phạm vi ba bộ phận lý luận cấu thành nó.
 - c. Những quan điểm cơ bản, nền tảng và mang tính chân lý bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trong phạm vi ba bộ phận lý luận cấu thành nó.
 - d. Những quan điểm nền tảng, cơ bản, bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trong phạm vi ba bộ phận lý luận cấu thành nó.
4. Hãy chọn câu phát biểu đúng nhất. Mục đích học tập, nghiên cứu “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin” là để:



Bài mở đầu: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê nin

- a. Xây dựng thể giới quan, phương pháp luận khoa học và vận dụng sáng tạo những nguyên lý đó trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.
- b. Hiểu rõ cơ sở lý luận quan trọng nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng CSVN.
- c. Hiểu rõ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d. Xây dựng niềm tin lý tưởng cho sinh viên.